

Số: 212/TB-ĐHTCQTKD

Hưng Yên, ngày 10 tháng 4 năm 2024

## THÔNG BÁO

### Về tuyển sinh đại học chính quy năm 2024

Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh thông báo thông tin tuyển sinh đại học chính quy năm 2024, cụ thể như sau:

- Đối tượng tuyển sinh:** Thí sinh đã tốt nghiệp THPT và tương đương.
- Phạm vi tuyển sinh:** Tuyển sinh trong cả nước.
- Phương thức tuyển sinh**

**Phương thức 1:** Xét tuyển thẳng theo Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh (Mã 303);

**Phương thức 2:** Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi đánh giá năng lực năm 2024 do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức (Mã 402);

**Phương thức 3:** Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 (Mã 100);

**Phương thức 4:** Xét tuyển dựa vào kết quả học tập THPT (Xét tuyển dựa vào kết quả học tập lớp 12; hoặc kết quả học tập lớp 11 và học kỳ 1 lớp 12 ghi trong học bạ THPT (hoặc tương đương) (Mã 200).

### 4. Ngành đào tạo và chỉ tiêu tuyển sinh

TT	Mã ngành	Ngành và chuyên ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển theo mã phương thức		Chỉ tiêu xét tuyển theo mã phương thức			
			100; 200	402	303	402	100	200
1	7310101	<b>Kinh tế</b> (Chuyên ngành: Quản lý kinh tế; Kinh tế-Luật)	A00; A01; D01; C04	Q00	1	3	12	18
2	7340101	<b>Quản trị kinh doanh</b> (Chuyên ngành: Quản trị doanh nghiệp; Quản trị Marketing; Quản trị kinh doanh du lịch)	A00; A01; D01; C04	Q00	1	5	90	150

TT	Mã ngành	Ngành và chuyên ngành đào tạo	Tổ hợp xét tuyển theo mã phương thức		Chỉ tiêu xét tuyển theo mã phương thức				
			100; 200	402	303	402	100	200	
3	7340120	<b>Kinh doanh quốc tế</b> (Chuyên ngành: Thương mại quốc tế)	A00; A01; D01; C14	Q00	1	3	20	25	
4	7340201	<b>Tài chính-Ngân hàng</b> (Chuyên ngành: Tài chính doanh nghiệp; Thuế; Ngân hàng; Thẩm định giá)	A00; A01; D01; C14	Q00	1	5	40	110	
5	7340301	<b>Kế toán</b> (Chuyên ngành: Kế toán công, Kế toán doanh nghiệp, Kế toán tin)	A00; A01; D01; C03	Q00	1	6	175	190	
6	7340302	<b>Kiểm toán</b> (Chuyên ngành: Kiểm toán)	A00; A01; D01; C03	Q00	1	4	9	14	
7	7340405	<b>Hệ thống thông tin quản lý</b> (Chuyên ngành: Công nghệ Thương mại điện tử)	A00; A01; D01; C01	Q00	1	2	4	8	
<b>Tổng (900)</b>						7	28	350	515

### Danh sách tổ hợp môn xét tuyển

Mã tổ hợp	Danh sách môn xét tuyển
Q00	Tư duy định lượng, Tư duy định tính, Khoa học (Kỳ thi đánh giá năng lực do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức)
A00	Toán, Vật Lý, Hóa Học
A01	Toán, Vật Lý, Tiếng Anh
D01	Toán, Ngữ Văn, Tiếng Anh
C01	Ngữ Văn, Toán, Vật Lý
C03	Ngữ Văn, Toán, Lịch sử
C04	Ngữ Văn, Toán, Địa Lý
C14	Ngữ Văn, Toán, Giáo dục công dân

## **5. Ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào**

*5.1 Đối với xét tuyển thẳng theo Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh*

Thí sinh được xét tuyển thẳng là thí sinh tốt nghiệp THPT hoặc tương đương có tổng điểm xét tuyển của 3 môn học thuộc một trong các tổ hợp áp dụng cho xét tuyển các ngành đào tạo của Trường theo kết quả học tập THPT phải đạt từ 18,00 điểm trở lên (bao gồm cả điểm ưu tiên đối tượng và khu vực) và thuộc một trong các nhóm đối tượng sau đây:

- Nhóm 1: Thí sinh đủ điều kiện xét tuyển thẳng theo Quy chế tuyển sinh của Bộ Giáo dục - Đào tạo.

- Nhóm 2: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba, Khuyến khích tại cuộc thi học sinh giỏi cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Giải thuộc các năm: 2021, 2022, 2023.

- Nhóm 3: Thí sinh đạt giải Nhất, Nhì, Ba tại cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương. Giải thuộc các năm: 2021, 2022, 2023.

- Nhóm 4: Thí sinh đạt chứng chỉ tiếng Anh quốc tế IELTS từ 5,5 hoặc TOEFL iBT từ 46 điểm, TOEIC từ 600 điểm trở lên trong thời hạn 2 năm (tính đến ngày kết thúc nộp hồ sơ xét tuyển).

*5.2 Đối với xét tuyển theo kết quả kỳ thi đánh giá năng lực năm 2024 do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức:* Thí sinh tốt nghiệp THPT và tương đương có tổng điểm xét tuyển quy đổi phải đạt từ 15/30 điểm trở lên (bao gồm cả điểm ưu tiên đối tượng và khu vực).

*5.3 Đối với xét tuyển theo kết quả thi THPT:* Thí sinh tốt nghiệp THPT và tương đương có tổng điểm xét tuyển của 3 môn học thuộc một trong các tổ hợp áp dụng cho xét tuyển các ngành đào tạo của Trường phải đạt từ 15,00 điểm trở lên (bao gồm cả điểm ưu tiên đối tượng và khu vực).

*5.4 Đối với xét tuyển theo kết quả học tập bậc THPT:* Thí sinh tốt nghiệp THPT và tương đương có tổng điểm xét tuyển của 3 môn học thuộc một trong các tổ hợp áp dụng cho xét tuyển các ngành đào tạo của Trường phải đạt từ 18,00 điểm trở lên (bao gồm cả điểm ưu tiên đối tượng và khu vực).

## **6. Đăng ký xét tuyển**

6.1. Xét tuyển thẳng theo Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh (mã phương thức 303)

- Hình thức đăng ký: Thí sinh gửi hồ sơ trực tiếp về Trường theo lịch tuyển sinh của Bộ GDĐT.

- Quy định về hồ sơ:

- (1) Phiếu đăng ký xét tuyển thẳng theo mẫu.
- (2) Bản sao có chứng thực căn cước công dân.
- (3) Bản sao có chứng thực học bạ trung học phổ thông.
- (4) Bản sao có chứng thực giấy khai sinh.
- (5) Bản sao có chứng thực giấy tờ ưu tiên.

6.2. Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi đánh giá năng lực năm 2024 do Đại học Quốc gia Hà Nội tổ chức (Mã 402)

- Hình thức đăng ký:

+ Hồ sơ gửi trực tiếp về Trường.

+ Đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia theo lịch tuyển sinh của Bộ GDĐT.

- Quy định về hồ sơ:

- (1) Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu.
- (2) Bản sao có chứng thực căn cước công dân.
- (3) Bản sao có chứng thực Giấy chứng nhận kết quả thi.
- (4) Bản sao có chứng thực giấy tờ ưu tiên (nếu có).

6.3. Xét tuyển dựa vào kết quả kỳ thi tốt nghiệp THPT năm 2024 (mã phương thức 100)

- Hình thức đăng ký: Thí sinh đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển trên hệ thống (qua Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc qua Cổng dịch vụ công quốc gia) theo lịch tuyển sinh của Bộ GDĐT.

- Quy định về hồ sơ: Hồ sơ ĐKXT theo quy định của Bộ GDĐT. Thí sinh được ĐKXT vào tất các ngành của Trường.

6.4. Xét tuyển theo kết quả học tập THPT và tương đương (mã phương thức 200)

- Hình thức đăng ký:

+ Hồ sơ gửi về trực tiếp về Trường.

+ Đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin điện tử của Trường:

<https://xettuyen.ufba.edu.vn>.

+ Đăng ký trực tuyến trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT hoặc Cổng dịch vụ công quốc gia theo lịch tuyển sinh của Bộ GDĐT.

- Quy định về hồ sơ:

(1) Phiếu đăng ký xét tuyển theo mẫu.

(2) Bản sao có chứng thực căn cước công dân.

(3) Bản sao có chứng thực học bạ THPT.

(4) Bản sao có chứng thực các giấy tờ ưu tiên (nếu có).

### 7. Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển

Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh tổ chức tuyển sinh đại học chính quy năm 2024:

- Xét tuyển sớm đối với phương thức 1, 2, 4: Nhận hồ sơ và tổ chức xét tuyển từ ngày 10/05/2024 đến 17h00 ngày 30/06/2024. Kết quả xét tuyển sớm dự kiến công bố trước ngày 08/07/2024. Thí sinh đăng ký, điều chỉnh nguyện vọng xét tuyển, xác nhận nhập học trên Cổng thông tin tuyển sinh của Bộ GDĐT theo lịch tuyển sinh của Bộ GDĐT.

- Xét tuyển tất cả các phương thức: theo kế hoạch của Bộ GD&ĐT

**8. Lệ phí xét tuyển:** Theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

**9. Học phí:** 408.000 đồng/tín chỉ (Học phí 1 học kỳ khoảng 7.000.000 đồng)

### 10. Thông tin liên lạc

Phòng Quản lý đào tạo, thị trấn Như Quỳnh - Văn Lâm - Hưng Yên.

Điện thoại: 02213.985.808 - 02213.590.459.

Hotline: 0988.956.594

Website: <https://ufba.edu.vn>; <https://tuyensinh.ufba.edu.vn>

Fanpage: <https://www.facebook.com/DaiHocTaiChinhQuanTriKinhDoanh>

#### Nơi nhận:

- BGH, CTHĐT;
- Các đơn vị;
- CTTĐT Trường;
- Lưu: VT; QLĐT.



TS. Nguyễn Trọng Nghĩa

Ảnh 4x6

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẮNG ĐẠI HỌC NĂM 2024**  
(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo Đề án tuyển sinh  
của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh)

1. **Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... **Giới tính** (nữ ghi 1, nam ghi 0)

2. **Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:**

3. **Số CMND/CCCD** (như hồ sơ đăng ký dự thi)

4. **Điện thoại** (như hồ sơ đăng ký dự thi): ..... **Email:** .....

5. **Nơi sinh** (tỉnh, thành phố): .....

6. **Năm tốt nghiệp THPT** .....

7. **Năm đoạt giải:** .....

8. **Môn đoạt giải, loại giải, huy chương**

*Môn đoạt giải*

*Loại giải, loại huy chương*

9. **Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:**

*Loại chứng chỉ*

*Điểm*

*Ngày cấp*

10. **Ngành đăng ký xét tuyển:**

Số TT	Mã ngành	Tên ngành	Thứ tự NV
1			
2			
3			

12. **Địa chỉ báo tin:** .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp

....., ngày ..... tháng ..... năm 2024

12 trường THPT.....

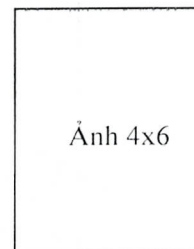
**Chữ ký của thí sinh**

đã khai đúng sự thật.

Ngày ..... tháng ..... năm 2024

**Hiệu trưởng**

(Ký tên, đóng dấu)



Ảnh 4x6

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THẮNG ĐẠI HỌC NĂM 2024**  
(Sử dụng cho thí sinh thuộc diện xét tuyển thẳng theo Đề án tuyển sinh của Trường Đại học Tài chính – Quản trị kinh doanh)

1. **Họ và tên thí sinh** (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu)

..... **Giới tính** (nữ ghi 1, nam ghi 0)

2. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------	----------------------

3. Số CMND/CCCD (như hồ sơ đăng ký dự thi)

4. Điện thoại (như hồ sơ đăng ký dự thi): ..... **Email:** .....

5. Nơi sinh (tỉnh, thành phố): .....

6. Năm tốt nghiệp THPT .....

7. Năm đoạt giải: .....

8. Môn đoạt giải, loại giải, huy chương

*Môn đoạt giải*

*Loại giải, loại huy chương*

9. Chứng chỉ tiếng Anh quốc tế:

*Loại chứng chỉ*

*Điểm*

*Ngày cấp*

10. Ngành đăng ký xét tuyển:

Số TT	Mã ngành	Tên ngành	Thứ tự NV
1			
2			
3			

12. Địa chỉ báo tin: .....

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật. Nếu sai tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm.

Xác nhận thí sinh khai hồ sơ này là học sinh lớp ....., ngày ..... tháng ..... năm 2024

12 trường THPT.....

**Chữ ký của thí sinh**

đã khai đúng sự thật.

Ngày ..... tháng ..... năm 2024

**Hiệu trưởng**

(Ký tên, đóng dấu)

**PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN THEO KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ NĂNG LỰC NĂM 2024**  
**I. THÔNG TIN CỦA THÍ SINH**

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh: (Viết bằng chữ in hoa có dấu)

..... 2. Giới tính (Nam (0), Nữ(1)): .....

3. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:

4. Nơi sinh: (Xã, huyện, tỉnh): ..... 5. Dân tộc: .....

6. Số chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:

7. Hộ khẩu thường trú: .....        
Mã tỉnh Mã huyện

Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại khu vực 1: Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại xã đặc biệt khó khăn:

8. Đối tượng: (Thuộc đối tượng nào thì khoanh tròn vào ký hiệu ô đó)  01  02  03  04  05  06  07

9. Khu vực: (Thuộc khu vực nào thì khoanh tròn vào ký hiệu ô đó)  KV1  KV2-NT  KV2  KV3

10. Nơi học THPT hoặc tương đương (Ghi tên trường, địa chỉ trường: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường THPT vào ô):

- Năm lớp 10: .....

- Năm lớp 11: .....

- Năm lớp 12: .....

<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>
<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>	<input type="text"/>

Mã tỉnh Mã trường

11. Năm tốt nghiệp:     nghiệp: 12. Học lực và hạnh kiểm lớp 12: Học lực ; Hạnh kiểm...

13. Địa chỉ báo tin: (Ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc): .....

Số điện thoại liên lạc: ..... Email: .....

**II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN:**

1. XÉT TUYỂN THEO KẾT QUẢ ĐIỂM THI THPT NĂM 2022 (Mã 100)

a. Tổ hợp môn xét tuyển: ..... Mã TH (A00, A01, D01, C01, C03, C04, C14): .....

2. XÉT TUYỂN THEO KẾT QUẢ HỌC TẬP THPT (Mã 200)

1. Tổ hợp môn xét tuyển: ..... Mã TH : .....

2. Điểm xét tuyển (Điểm quy đổi thang 30): .....

3. Ngành đăng ký xét tuyển: ..... Mã ngành:

4. Thí sinh gửi phiếu xét tuyển về địa chỉ: Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh, Thị trấn Như Quỳnh-Văn Lâm-Hưng Yên;

Số điện thoại: 02213.985.808, 02213.590.459; Website: <http://www.tcqtkd.edu.vn>

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

Người đăng ký

(Ký và ghi rõ họ tên)



PHIẾU ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN ĐẠI HỌC HỆ CHÍNH QUY NĂM 2024  
Xét tuyển kết quả học bạ THPT

I. THÔNG TIN CỦA THÍ SINH

1. Họ, chữ đệm và tên của thí sinh: (Viết đúng như giấy khai sinh bằng chữ in hoa có dấu) .....
2. Giới tính (Nam (0), Nữ(1)): .....
3. Ngày, tháng và 2 số cuối của năm sinh:
4. Nơi sinh: (Xã, huyện, tỉnh): .....
5. Dân tộc: .....
6. Số chứng minh thư nhân dân/Thẻ căn cước công dân:
7. Hộ khẩu thường trú: .....
- Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại khu vực 1: Hộ khẩu thường trú trên 18 tháng tại xã đặc biệt khó khăn:
8. Đối tượng: Ghi rõ đối tượng từ 01 đến 07 (nếu có)
9. Khu vực: Ghi mã khu vực
10. Nơi học THPT hoặc tương đương (Ghi tên trường, địa chỉ trường: xã (phường), huyện (quận), tỉnh (thành phố) và ghi mã tỉnh, mã trường THPT vào ô):
- |                     |                      |                      |                      |                      |
|---------------------|----------------------|----------------------|----------------------|----------------------|
| - Năm lớp 10: ..... | <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> |
| - Năm lớp 11: ..... | <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> |
| - Năm lớp 12: ..... | <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> | <input type="text"/> |
11. Năm tốt nghiệp:
12. Học lực và hạnh kiểm lớp 12: Học lực: .....
13. Địa chỉ báo tin: (Ghi rõ họ tên, địa chỉ liên lạc): .....
- Số điện thoại liên lạc: .....
- Email: .....

II. THÔNG TIN ĐĂNG KÝ XÉT TUYỂN

1. Tổ hợp môn xét tuyển: ..... Mã TH (A00, A01, D01, C01, C03, C04, C14): .....
2. Điểm xét tuyển:
- a) Xét điểm 3 kỳ ( Kỳ 1, 2 lớp 11 và kỳ 1 lớp 12)  Xét điểm lớp 12
- | Điểm        | Điểm   | Điểm   | Điểm   | Điểm     |
|-------------|--------|--------|--------|----------|
| Môn XT      | Điểm   | Điểm   | Điểm   | Điểm     |
| Môn 1 (M1): | kỳ 1   | kỳ 2   | kỳ 1   | TBC      |
| Môn 2 (M2): | lớp 11 | lớp 11 | lớp 12 | 3 học kỳ |
| Môn 1 (M1): |        |        |        |          |
| Môn 2 (M2): |        |        |        |          |
| Môn 3 (M3): |        |        |        |          |
- | Điểm        | Điểm   |
|-------------|--------|
| Môn XT      | Điểm   |
| Môn 1 (M1): | TBC    |
| Môn 2 (M2): | Cả năm |
| Môn 3 (M2): | Lớp 12 |
| Môn 1 (M1): |        |
| Môn 2 (M2): |        |
| Môn 3 (M2): |        |
3. Ngành đăng ký xét tuyển: .....
- Mã ngành:
4. Thí sinh gửi phiếu xét tuyển về địa chỉ: Trường Đại học Tài chính-Quản trị kinh doanh, Thị trấn Như Quỳnh-Văn Lâm-Hưng Yên; Điện thoại: 02213.985.808, 02213.590.459; Website: <http://www.ufba.edu.vn>

Ghi chú: Hồ sơ xét tuyển gồm:

- + Bản sao học bạ (có chứng thực)
- + Bản sao bằng TN hoặc Giấy chứng nhận tốt nghiệp THPT
- + Bản sao chứng minh thư ND/ Thẻ căn cước công dân.
- + Phiếu Đăng ký xét tuyển

....., ngày ..... tháng ..... năm 20.....

Người đăng ký  
(Ký và ghi rõ họ tên)